

Bộ đề bồi dưỡng học sinh giỏi môn Tiếng Việt lớp 4

BÀI KIỂM TRA SỐ 1

Phần I: TRẮC NGHIỆM: (2 điểm)

Câu 1: Từ nào viết sai chính tả?

- A. gồ ghề B. ngượng ngịu C. kèm cặp D. kim cương

Câu 2: Kết hợp nào không phải là một từ?

- A. nước uống B. xe hơi C. xe cộ D. ăn cơm

Câu 3: Từ nào không phải là từ ghép?

- A. san sẻ B. phương hướng C. xa lạ D. mong mỏi

Câu 4: Từ nào là danh từ?

- A. cái đẹp B. tươi đẹp
C. đáng yêu D. thân thương

Câu 5: Tiếng “đi” nào được dùng theo nghĩa gốc?

- A. vừa đi vừa chạy B. đi ô tô
C. đi nghỉ mát D. đi con mã

Câu 6: Từ nào có nghĩa là “xanh tươi mỡ màng”?

- A. xanh ngắt B. xanh biếc
C. xanh thắm D. xanh mướt

Câu 7: Cặp từ quan hệ trong câu ghép: “Nếu gió thổi mạnh thì cây đổ” biểu thị quan hệ nào?

- A. Nguyên nhân - kết quả B. Điều kiện, giả thiết - kết quả
C. Đối chiếu, so sánh, tương phản D. Tăng tiến

Phần II: BÀI TẬP (7,5 điểm)

Câu 1: (1đ) Xác định CN, VN trong các câu văn sau:

- a) Tiếng cá quẫy tung toẵng xôn xao quanh mạn thuyền.
b) Những chú gà nhỏ như những hòn tơ lăn tròn trên bãi cỏ.

Câu 2: (0,5đ) Cho cặp từ sau: thuyền nan / thuyền bè

Hãy cho biết: 2 từ trong cặp từ trên khác nhau ở chỗ nào (về nghĩa và về cấu tạo từ)?

Câu 3: (1,5đ) Quê hương là cánh điều biếc

Tuổi thơ con thả trên đồng
Quê hương là con đò nhỏ
Êm đềm khua nước ven sông.

(Quê hương - Đỗ Trung Quân)

Đọc đoạn thơ trên, em thấy được những ý nghĩa và tình cảm của nhà thơ đối với quê hương như thế nào?

Câu 4: (4,5đ) Em yêu nhất cảnh vật nào trên quê hương mình? Hãy viết bài văn miêu tả ngắn (khoảng 20 – 25 dòng) nhằm bộc lộ tình cảm của em đối với cảnh vật đó.

BÀI KIỂM TRA SỐ 2

Phần I: TRẮC NGHIỆM: (2điểm)

Câu 1: Từ nào viết sai chính tả?

- | | |
|------------|----------|
| A. sơ xác | B. xứ sở |
| C. xuất xứ | D. sơ đồ |

Câu 2: Từ nào không phải là từ ghép?

- | | |
|------------|---------------|
| A. cần mẫn | B. học hỏi |
| C. đất đai | D. thúng mủng |

Câu 3: Từ nào không phải là danh từ?

- | | |
|--------------|----------------|
| A. cuộc sống | B. tình thương |
| C. đấu tranh | D. nỗi nhớ |

Câu 4: Từ nào khác nghĩa các từ còn lại?

- | | |
|-------------|--------------|
| A. tổ tiên | B. tổ quốc |
| C. đất nước | D. giang sơn |

Câu 5: Từ nào không phải là từ tượng hình?

- | | |
|----------------|--------------|
| A. lăn tăn | B. tí tách |
| C. thấp thoáng | D. ngào ngạt |

Câu 6: Tiếng “xuân” nào được dùng theo nghĩa gốc?

- | | |
|-------------|--------------|
| A. mùa xuân | B. tuổi xuân |
| C. sức xuân | D. 70 xuân |

Câu 7: Dòng nào đã có thể thành câu?

- | | |
|------------------------------|--|
| A. Mặt nước loang loáng | B. Con đê in một vệt ngang trời đỏ |
| C. Trên mặt nước loang loáng | D. Những cô bé ngày xưa nay đã trở thành |

Phần II: BÀI TẬP (7,5 điểm)

Câu 1: (1đ) Xác định CN, VN trong các câu văn sau:

- a) Hoa dạ hương gửi mùi hương đến mừng chú bọ ve.
- b) Gió mát đêm hè mơn man chú.

Câu 2: (0,5đ) Gạch dưới các danh từ trong câu sau và nói rõ chúng giữ chức vụ gì trong câu?

Hôm nay, học sinh thi Tiếng Việt

Câu 3: (1,5đ) KẾT THÚC BÀI “Tre Việt Nam”, nhà thơ Nguyễn Duy viết:

Mai sau,

Mai sau,

Mai sau,

Đất xanh tre mãi xanh màu tre xanh...

Em hãy cho biết, những câu thơ trên nhằm khẳng định điều gì? Cách diễn đạt của nhà thơ có nét gì độc đáo, góp phần khẳng định điều đó?

Câu 4: (4,5đ) Chọn một trong 2 đề văn sau :

- a) Năm năm qua, mái trường tiểu học đã trở thành người bạn hiền, thân thiết của em. trước khi xa trường để học tiếp lên Trung học cơ sở, em hãy tâm sự với trường một vài kỉ niệm êm đềm sâu sắc của thời học sinh Tiểu học đã qua.
- b) Viết một bài văn ngắn (khoảng 20 dòng) kể lại kỉ niệm sâu sắc nhất của em đối với thầy (cô) giáo đã dạy em dưới mái trường Tiểu học.

BÀI KIỂM TRA SỐ 3

Phần I: TRẮC NGHIỆM: (2 điểm)

Câu 1: Tiếng nào có âm đệm là âm u?

- A. Quốc
- B. Thuý
- C. Tùng
- D. Lua

Câu 2: Chỉ ra từ phức trong các kết hợp sau?

- A. kéo xe
- B. uống nước
- C. rán bánh
- D. khoai luộc

Câu 3: Từ nào không phải là từ láy?

- A. quanh co
- B. đi đứng
- C. ao ước
- D. chăm chỉ

Câu 4: Từ nào là động từ?

- A. cuộc đấu tranh
- B. lo lắng
- C. vui tươi
- D. niềm thương

Câu 5: Từ nào không cùng nhóm với các từ còn lại?

- A. cuộn cuộn
- B. lăn tăn
- C. nhấp nhô
- D. sóng nước

Câu 6: Tiếng “đồng” trong từ nào khác nghĩa tiếng “đồng” trong các từ còn lại?

- A. đồng tâm B. cộng đồng
C. cánh đồng D. đồng chí

Câu 7: CN của câu “Những con voi về đích trước tiên hươ vùi chào khán giả” là:

- A. Những con voi B. Những con voi về đích
C. Những con voi về đích trước tiên D. Những con voi về đích trước tiên hươ vùi

Phần II: BÀI TẬP (7,5 điểm)

Câu 1: (1đ) Gạch dưới các bộ phận song song trong các câu sau và cho biết chúng giữ chức vụ gì trong câu:

- a) Buổi sáng, núi đồi, thung lũng, bản làng chìm trong biển mây mù.
b) Màn đêm mờ ảo đang lắng dần rồi chìm vào đất.

Câu 2: (0,5đ) Đặt dấu phẩy vào những chỗ cần thiết trong 2 câu văn sau:

Mùa xuân cây gạo gọi đến bao nhiêu là chim. Chào mào sáo sậu sáo đen... đàn đàn lũ lũ bay đi bay về.

Câu 3: (1,5đ) Trong bài “Về thăm nhà Bác” nhà thơ Nguyễn Đức Mậu viết:

Ngôi nhà thuở Bác thiếu thời
Nghiêng nghiêng mái lợp bao đời nắng mưa
Chiếc giường tre quá đơn sơ
Võng gai ru mát những trưa nắng hè.

Hãy cho biết, đoạn thơ trên giúp ta cảm nhận được điều gì đẹp đẽ, thân thương?

Câu 4: (4,5đ) Hãy viết một bài văn tả một cái cây cho bóng mát ở sân trường (hoặc nơi em ở) mà em cảm thấy gần gũi và gắn bó .

BÀI KIỂM TRA SỐ 4

Phần I: TRẮC NGHIỆM: (2 điểm)

Câu 1: Từ nào viết đúng chính tả?

- A. trong chéo B. chống trái
C. chơ vơ D. chở về

Câu 2: Từ nào là từ ghép?

- A. mong ngóng B. băng khuâng
C. ồn ào D. cuống quýt

Câu 3: Từ nào là từ ghép phân loại?

- A. học tập B. học đời
C. học hành D. học hỏi

Câu 4: Tiếng “ăn” nào được dùng theo nghĩa gốc?

- A. ăn cười B. ăn com
C. da ăn nắng D. ăn ảnh

Câu 5: Từ nào không cùng nhóm với các từ còn lại?

- A. chăm chỉ B. siêng năng
C. chuyên cần D. ngoan ngoãn

Câu 6: Câu nào có nội dung diễn đạt chưa hợp lí?

- A. Tuy vườn nhà em nhỏ nhưng có rất nhiều cây ăn quả.
B. Vì mẹ bị ốm nên mẹ đã làm việc quá sức.
C. Cây đổ vì gió lớn.
D. Mặc dù nhà ở gần trường nhưng Nam vẫn đến lớp muộn.

Câu 7: (1/2đ) Câu nào là câu ghép?

- A. Khi làng quê tôi đã khuất hẳn, tôi vẫn đăm đăm nhìn theo.
B. Khi ngày chưa tắt hẳn, trăng đã lên rồi.
C. Mặt trăng tròn, to và đỏ, từ từ nhô lên ở chân trời sau rặng tre đen mờ.
D. Đêm càng về khuya, trời càng lạnh.

Phần II: BÀI TẬP (7,5 điểm)

Câu 1: (1đ) Câu văn sau còn thiếu thành phần chính nào? Hãy nêu 2 cách sửa lỗi và chép lại câu văn đã sửa theo mỗi cách: Trên nền trời sạch bóng như được gội rửa.

Câu 2: (0,5đ) Phân biệt nghĩa các từ: Cưu mang - Phụng dưỡng - Đỡ đần

Câu 3: (1,5đ) Trong bài thơ “Luỹ tre” của nhà thơ Nguyễn Công Dương có viết:

Mỗi sớm mai thức dậy

Luỹ tre xanh rì rào

Ngon tre cong gọng vó

Kéo mặt trời lên cao.

Trong đoạn thơ trên, em thích hình ảnh nào nhất? Vì sao?

Câu 4: (4,5đ) Em lớn lên trong vòng tay ấp ủ của mẹ hiền. Công ơn của mẹ như sông sâu biển rộng. Em hãy tả lại mẹ của mình với lòng biết ơn sâu sắc.

BÀI KIỂM TRA SỐ 5

Phần I: TRẮC NGHIỆM: (2điểm)

Câu 1: Từ nào viết sai chính tả?

- A. dạy dỗ B. gia đình
C. dẫn dị D. giảng giải

Câu 2: Từ nào không phải từ láy?

- A. yếu ớt B. thành thật
C. sáng sửa D. thật thà

Câu 3: Từ nào không phải là tính từ?

- A. màu sắc B. xanh ngắt
C. xanh xao D. xanh thẳm

Câu 4: Tiếng “công” trong từ nào khác nghĩa tiếng “công” trong các từ còn lại?

- A. công viên B. công an
C. công cộng D. công nhân

Câu 5: Từ nào là từ tượng hình?

- A. thoang thoảng B. bập bẹ
C. lạch bạch D. bi bô

Câu 6: (1/2đ) Từ nào có nghĩa tổng hợp?

- A. vui lòng B. vui mắt
C. vui thích D. vui chân

Câu 7: Từ nào có nghĩa là: “Giữ cho còn, không để mất” ?

- A. bảo quản B. bảo toàn
C. bảo vệ D. bảo tồn

Phần II: BÀI TẬP (7,5điểm)

Câu 1: (1đ) Xác định CN, VN trong các câu văn sau:

Chiều thu, gió dịu dịu, hoa sữa thơm nồng. Chiều nào, về đến đầu phố nhà mình, Hằng cũng đều nhận ra ngay mùi thơm quen thuộc ấy.

Câu 2: (0,5đ) Tìm 4 từ đồng nghĩa và trái nghĩa với từ “Nhân hậu”

Câu 3: (1,5đ) Trong bài “Tre Việt Nam” của nhà thơ Nguyễn Duy có đoạn:

Bão bùng thân bọc lấy thân

Tay ôm tay níu tre gần nhau thêm

Thương nhau tre chẳng ở riêng

Luỹ thành từ đó mà lên hỡi người.

Hãy nêu lên vẻ đẹp của đoạn thơ trên?

Câu 4: (4,5đ)

“Thế rồi cơn bão qua /
Bầu trời xanh trở lại /
Mẹ về như nắng mới /
Sáng ấm cả gian nhà...”

(Mẹ vắng nhà ngày bão - Đặng Hiên)

Mượn lời bạn nhỏ trong bài thơ trên, em hãy hình dung và tả lại hình ảnh của mẹ lúc trở về sau cơn bão và sự ngóng chờ cùng niềm vui của gia đình khi ấy.

BÀI KIỂM TRA SỐ 6

Phần I: TRẮC NGHIỆM: (2điểm)

Câu 1: Từ nào viết đúng chính tả?

- A. rành mạch B. rành rụm
C. tranh rành D. rành giật

Câu 2: Chỉ ra kết hợp là 2 từ đơn:

- A. chuồn chuồn nước B. lướt nhanh
C. mặt nước D. mặt hồ

Câu 3: Từ nào là từ ghép tổng hợp?

- A. bạn đọc B. bạn đường
C. bạn học D. bạn hữu

Câu 4: Tiếng “du” trong từ nào khác nghĩa tiếng “du” trong các từ còn lại?

- A. du lịch B. du xuân
C. du học D. du khách

Câu 5: Từ nào có nghĩa mạnh lên so với nghĩa từ gốc?

- A. đo đỏ B. nhẹ nhẹ
C. cón con D. xanh xanh

Câu 6: Từ nào có nghĩa là “Thuộc quyền sở hữu của toàn xã hội hoặc của tập thể”?

- A. công cộng B. công khai
C. công hữu D. công sở

Câu 7: (1/2đ) Từ nào không phải là danh từ?

- A. cuộc chiến tranh B. cái đói
C. sự giả dối D. nghèo đói

Phần II: BÀI TẬP (7,5điểm)

Câu 1: (1đ) Xác định CN, VN trong các câu văn sau:

- a) Tuy gặp nhiều khó khăn trong cuộc sống, bạn Lan vẫn học tốt.
- b) Tiếng mưa rơi lộp độp, mọi người gọi nhau í ới.

Câu 2: (0,5đ) Hãy chữa lại câu sai dưới đây bằng 2 cách:

Vì Lan gặp nhiều khó khăn nên bạn ấy vẫn học tốt.

Câu 3: (1,5đ)

“Những ngôi sao thức ngoài kia
Chẳng bằng mẹ đã thức vì chúng con
Đêm nay con ngủ giấc tròn
Mẹ là ngọn gió của con suốt đời”

(Mẹ - Trần Quốc Minh)

Theo em, hình ảnh nào góp phần nhiều nhất làm nên cái hay của đoạn thơ trên? Vì sao?

Câu 4: (4,5đ) Sau bao ngày nắng gắt, cây cối khô héo xác xơ. Vạn vật đều thấy lả đi vì nóng nực. Thế rồi cơn mưa cũng đến. Cây cối hả hê, vạn vật như được thêm sức sống mới. Em hãy tả lại cơn mưa tốt lành đó.

BÀI KIỂM TRA SỐ 7

Phần I: TRẮC NGHIỆM: (2điểm)

Câu 1: Dòng nào viết sai quy tắc viết hoa?

- | | |
|----------------------------------|----------------------------|
| A. Trường Tiểu học Bé Văn Đàn | B. Nhà máy đường Sóc Trăng |
| C. Công ti Gang thép Thái Nguyên | D. Bộ Giáo dục và Đào tạo |

Câu 2: Từ nào không phải là từ ghép?

- | | |
|---------------|--------------|
| A. tươi tốt | B. vương vấn |
| C. giảng giải | D. nhỏ nhẹ |

Câu 3: Từ nào không phải là động từ?

- | | |
|-------------|-------------|
| A. tâm sự | B. nổi buồn |
| C. vui chơi | D. xúc động |

Câu 4: Từ nào có đặc điểm không giống các từ còn lại?

- | | |
|---------------|-----------------|
| A. giáo viên | B. giáo sư |
| C. nghiên cứu | D. nhà khoa học |

Câu 5: Từ nào là từ láy vần?

- | | |
|-----------|--------------|
| A. đo đỏ | B. xanh xanh |
| C. rì rào | D. lộp độp |

Câu 6: Tiếng “quan” trong từ nào khác nghĩa tiếng “quan” trong các từ còn lại ?

- A. quan tâm B. quan sát
C. tham quan D. lạc quan

Câu 7: (1/2đ) Thành phần CN của câu “Mùi hương ngào ngọt của những loài hoa rừng không tên đắm mình vào ánh nắng ban mai” là:

- A. Mùi hương C. Mùi hương ngào ngọt của những loài hoa rừng
B. Mùi hương ngào ngọt D. Mùi hương ngào ngọt của những loài hoa rừng không tên

Phần II: BÀI TẬP (7,5điểm)

Câu 1: (1đ) Điền các từ: “Vàng tươi, vàng hoe, vàng ói, vàng xuộm, vàng muọt, vàng giòn” vào chỗ chấm trong đoạn văn sau cho phù hợp:

Mùa đông, giữa ngày mùa, làng quê toàn màu vàng. Màu lúa chín trên đồng lại. Nắng nhạt ngả màu Từng chiếc lá mít.....Tàu đu đủ, chiếc lá sắn héo lại nở năm cánhDưới sân, rơm và thócQuanh đó, con gà, con chó cũng

(Tô Hoài)

Câu 2: (0,5đ) Đặt 1 câu ghép thể hiện quan hệ tăng tiến. Gạch 1 gạch dưới bộ phận CN, 2 gạch dưới bộ phận VN của câu vừa đặt.

Câu 3: (1,5đ)

Thế rồi cơn bão qua
Bầu trời xanh trở lại
Mẹ về như nắng mới
Sáng ấm cả gian nhà

(Mẹ vắng nhà ngày bão - Đặng Hiền)

Em thích hình ảnh nào nhất? Vì sao?

Câu 4: (4,5đ) Một năm có bốn mùa, mùa nào cũng có những vẻ đẹp riêng. Hãy miêu tả một cảnh đẹp của nơi em ở vào một mùa trong năm.

BÀI KIỂM TRA SỐ 8

Phần I: TRẮC NGHIỆM: (2điểm)

Câu 1: Tiếng nào có âm chính là âm u ?

- A. lúa B. núi
C. tùy D. thuận

Câu 2: Kết hợp nào không phải là một từ?

- A. màu sắc B. xanh tươi
C. xanh thẫm thẫm D. trời xanh

Câu 3: Từ nào là từ ghép phân loại?

- A. anh em B. giúp đỡ
C. xe lửa D. gấn bó

Câu 4: Tiếng “nhân” trong từ nào khác nghĩa tiếng “nhân” trong các từ còn lại?

- A. nhân tài B. nhân ái
C. nhân hậu D. nhân nghĩa

Câu 5: Từ nào có nghĩa giảm nhẹ so với nghĩa từ gốc?

- A. chon chót B. tim tím
C. xám xịt D. thăm thẳm

Câu 6: Từ nào không cùng nhóm với các từ còn lại?

- A. núi đồi B. thành phố
C. chen lấn D. vườn tược

Câu 7: Từ nào có nghĩa là “Phổ biến rộng rãi”?

- A. Truyền bá B. Truyền tụng
C. Truyền khẩu D. Truyền thống

Phần II: BÀI TẬP (7,5điểm)

Câu 1: (1đ) Gạch 1 gạch dưới CN, gạch 2 gạch dưới VN trong các câu văn sau:

a) Giữa vườn lá xum xuê, xanh mướt, còn ướt đẫm sương đêm, cây hoa khê nghiêng mình, xao động, làm duyên với làn gió sớm.

b) Mỗi lần tết đến, đứng trước những cái chiếu bày tranh làng Hồ trải trên các lều phố Hà Nội, lòng tôi lại thấm thía một nỗi biết ơn đối với những người nghệ sĩ tạo hình của nhân dân.

Câu 2: (0,5đ) Tìm các danh từ, động từ, tính từ có trong 2 câu thơ của Bác Hồ:

Cảnh rừng Việt Bắc thật là hay / Vượn hót chim kêu suốt cả ngày.

Câu 3: (1,5đ) Trong bài thơ: “Theo chân Bác”, nhà thơ Tố Hữu viết:

Ôi lòng Bác vậy cứ thương ta

Thương cuộc đời chung thương cỏ hoa

Chỉ biết quên mình cho hết thảy

Như dòng sông chảy nặng phù sa.

Đoạn thơ trên có hình ảnh nào đẹp, gây xúc động nhất với em? Vì sao?

Câu 4: (4,5đ) Nhà em (hoặc nhà hàng xóm) có nhiều con vật nuôi. Hãy tả lại một con vật mà em quan sát được.

BÀI KIỂM TRA SỐ 9

Phần I: TRẮC NGHIỆM: (2điểm)

Câu 1: Từ nào viết sai chính tả?

- A. con nai B. hẻo lánh
C. lo toan D. lo ấm

Câu 2: Từ nào là từ láy?

- A. chậm chạp B. châm chọc
C. xa lạ D. phẳng lặng

Câu 3: Từ nào là danh từ?

- A. thanh cao B. anh dũng
C. anh hùng D. dũng cảm

Câu 4: Từ nào không cùng nhóm với các từ còn lại?

- A. đỏ đẫn B. đỏ chói
C. đỏ hoe D. đỏ ửng

Câu 5: Kết hợp nào không phải là một từ?

- A. cao lớn B. mát rượi
C. trắng tấp D. màu xanh

Câu 6: Từ nào biểu thị điều sắp nêu ra là nguyên nhân dẫn đến kết quả tốt đẹp được nói đến?

- A. do B. nhờ
C. tại D. bởi

Câu 7: Từ “nhà” nào được dùng theo nghĩa gốc?

- A. nhà nghèo B. nhà rộng
C. nhà Lê D. nhà tôi đi vắng

Phần II: BÀI TẬP (7,5điểm)

Câu 1: (1đ) Gạch 1 gạch dưới CN, gạch 2 gạch dướiVN trong các câu văn sau:

a) Ngay thềm lãg, mười tám cây vạg tuế tượng trưng cho một đoàn quân danh dự đứng trang nghiêm.

b) Trưa, nước biển xanh lơ và khi chiều tà, nước biển đổi sang màu xanh lục.

Câu 2: (0,5đ) Tìm 2 từ láy, 2 từ ghép phân loại và 2 từ ghép tổng hợp có tiếng “vui”

Câu 3: (1,5đ) “Thanh đi, người thẳng, mạnh, cạnh bà lưng đã còng. Tuy vậy, Thanh cảm thấy chính bà che chở cho mình cũng như những ngày còn nhỏ”.

(Về thăm bà- Thạch Lam)

Em cảm nhận được ý nghĩa gì đẹp đẽ qua đoạn văn trên?

Câu 4: (4,5đ) Dựa vào ý nghĩa của bài thơ sau, em hãy viết thành một câu chuyện:

Từ xa xưa thuở nào

Một năm trời hạn hán

Bê Vàng đi tìm cỏ

Trong rừng xanh sâu thẳm

Suối cạn cỏ héo khô

Lang thang quên đường về

Đôi bạn sống bên nhau

Lấy gì nuôi đôi bạn

Dê Trắng thương bạn quá

Bê Vàng và Dê Trắng

Chờ mưa đến bao giờ?

Chạy khắp nẻo tìm Bê

Đến bây giờ Dê Trắng

Vẫn gọi hoài : Bê!..Bê!...

BÀI KIỂM TRA SỐ 10

Phần I: TRẮC NGHIỆM: (2điểm)

Câu 1: Âm a là âm chính của tiếng nào?

- A. loa B. xua
C. mua D. kia

Câu 2: Kết hợp nào không phải là một từ?

- A. nụ hoa B. bông hoa
C. hồng nhung D. hoa quả

Câu 3: Từ nào không phải là từ ghép?

- A. mơ mộng B. mơ màng
C. nóng bỏng D. trắng trong

Câu 4: Từ nào là danh từ?

- A. cơm nước B. ăn uống
C. nghỉ ngơi D. học tập

Câu 5: Từ nào cùng nghĩa với từ “ tàu hoả”?

- A. tàu xe B. xe hoả
C. xe cộ D. xe lửa

Câu 6: Tiếng “quả” trong từ nào được dùng theo nghĩa gốc?

- A. quả cam B. quả tim
C. quả đất D. quả đồi

Câu 7: Tiếng “hoà” trong từ nào khác nghĩa với tiếng “hoà” trong các từ còn lại?

- A. hoà bình B. hoà hợp
C. hoà tan D. hoà thuận

Phần II: BÀI TẬP (7,5điểm)

Câu 1: (1đ) Chỉ rõ chức vụ ngữ pháp của từ “thật thà” trong các câu văn sau:

- a) Bạn Lan rất thật thà.
b) Bạn Lan ăn nói thật thà.
c) Tính thật thà của bạn Lan khiến ai cũng quý.
d) Thật thà là phẩm chất tốt đẹp của bạn Lan.

Câu 2: (0,5đ) Hãy đặt câu hỏi cho bộ phận CN, VN và từng bộ phận Trạng ngữ của câu văn sau: Ở Hạ Long, vào mùa đông, vì sương mù, ngày như ngừng lại.

Câu 3: (1,5đ) Nghĩ về nơi dòng sông chảy ra biển, trong bài “Cửa sông”, nhà thơ Quang Huy viết:

Dù giáp mặt cùng biển rộng

Cửa sông chẳng dứt cội nguồn

Lá xanh mỗi lần trôi xuống

Bồng ... nhớ một vùng núi non.

Khổ thơ trên gọi cho em liên tưởng tới câu thành ngữ, tục ngữ nào?

Em hãy chỉ rõ những hình ảnh nhân hoá được tác giả sử dụng trong khổ thơ đó và nêu ý nghĩa của những hình ảnh đó.

Câu 4: (4,5đ) Viết thêm một số câu vào chỗ có dấu (...) để hoàn chỉnh các đoạn văn tả cảnh sau đây:

a) Con mưa từ xa ào đến thật bất ngờ. Mưa xối xả. (...). Một lát sau, mưa ngớt dần rồi tạnh hẳn.

b) Chiều dương như bắt đầu buông xuống, nắng nhạt dần. (...). Cuối cùng, bóng tối cũng hiện ra, bao trùm khắp vũ trụ.